

## Chương V: DỮ LIỆU VÀ BIỂU ĐỒ

### PHÂN TÍCH SỐ LIỆU THỐNG KÊ DỰA VÀO BIỂU ĐỒ

**Câu 1:** Một số con vật sống trên cạn: cá voi, chó, mèo, ngựa.

Trong các dữ liệu trên, dữ liệu chưa hợp lí là: .....

**Câu 2:** Thân nhiệt ( $^{\circ}\text{C}$ ) của bạn An trong cùng khung giờ 7h sáng các ngày trong tuần được ghi lại trong bảng sau:

| Thời điểm                          | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Thứ 7 | Chủ nhật |
|------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|----------|
| Nhiệt độ<br>( $^{\circ}\text{C}$ ) | 36,5  | 36,7  | 36,8  | 36,7  | 37    | 37,2  | 36,8     |

Theo em, bạn An đã thu được dữ liệu trên bằng cách ở đáp án .....

- A. Xem chương trình Ai là triệu phú. C. Đọc sách.  
B. Lập bảng hỏi các bạn trong lớp. D. Tiến hành đo và ghi chép số liệu thống kê hằng ngày.  
Đó là cách thu thập dữ liệu trực tiếp hay gián tiếp? .....

**Câu 3:** Cho bảng thống kê tỉ lệ phần trăm về các loại vật nuôi trong một trang trại:

| Con vật | Tỉ lệ phần trăm |
|---------|-----------------|
| Bò      | 5%              |
| Thỏ     | 4%              |
| Lợn     | 11%             |
| Gà      | 40%             |
| Vịt     | 50%             |
| Tổng    | 110%            |

Giá trị chưa hợp lí trong bảng dữ liệu là đáp án .....

- A. Dữ liệu về tỉ lệ phần trăm; B. Dữ liệu về tên các con vật;  
C. Cả A và B đều sai. D. Cả A và B đều đúng;

**Câu 4:** Các dụng cụ y tế được cung cấp hỗ trợ y tế dự phòng cho khu cách ly do dịch Covid – 19 tại quận 7 được ghi trong bảng sau:

| Tên dụng<br>cụ y tế | Khẩu trang<br>(thùng) | Kính bảo hộ<br>(cái) | Bộ đồ phòng chống<br>bảo hộ (bộ) | Thuốc xịt khuẩn<br>(thùng) |
|---------------------|-----------------------|----------------------|----------------------------------|----------------------------|
| Số lượng            | 40                    | A                    | -76                              | 35                         |

Thông tin không hợp lí của bảng dữ liệu là đáp án .....

- A. A; -76; B. 40; C. -76; D. A

**Câu 5:** Đánh dấu x vào ô thích hợp

|                                                                                                | Số liệu liên tục | Số liệu rời rạc | Dữ liệu không phải là số, không thể sắp thứ tự | Dữ liệu không phải là số, có thể sắp thứ tự |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1) Đánh giá của 4 bạn học sinh về chất lượng bài giảng: Tốt, Xuất sắc, Khá, Trung bình         |                  |                 |                                                |                                             |
| 2) Cân nặng (đơn vị kilogam) của 5 bạn trong lớp: 43, 42, 45, 48, 50                           |                  |                 |                                                |                                             |
| 3) Tên một số môn học của khối 7: Toán, Ngữ văn, Địa lí, ...                                   |                  |                 |                                                |                                             |
| 4) Các môn thể thao yêu thích của lớp 7A: Đá bóng, bóng rổ, cầu lông, bơi;                     |                  |                 |                                                |                                             |
| 5) Số lượng học sinh tham gia chương trình “Sải cánh giữa trời xanh” của các lớp trong trường. |                  |                 |                                                |                                             |

**Câu 6:** Thu thập số liệu về sở thích ăn 5 loại quả của học sinh lớp 7A được kết quả sau:

| Sầu riêng | Mãng cụt | Chôm chôm | Mít | Dứa |
|-----------|----------|-----------|-----|-----|
| 30%       | 20%      | 5%        | 40% | 5%  |

Học sinh lớp 7A thích ăn loại quả nào nhất? .....

**Câu 7:** Kết quả tìm hiểu về khả năng viết email của 40 bạn học sinh lớp 7C cho bởi bảng thống kê sau:

| Khả năng viết email | Chưa biết chơi | Biết chơi | Chơi giỏi |
|---------------------|----------------|-----------|-----------|
| Số bạn              | 10             | 25        | 5         |

Số bạn chưa biết viết email chiếm bao nhiêu phần trăm tổng số học sinh của lớp 7C? ..... học sinh

**Câu 8:** Cân nặng của các bạn học sinh lớp 7D (đơn vị: kg) được ghi lại trong bảng sau:

| Cân nặng    | 28 | 30 | 32 | 35 | 38 |
|-------------|----|----|----|----|----|
| Số học sinh | 2  | 12 | 15 | 8  | 3  |

Số bạn có cân nặng trên 30 kg chiếm bao nhiêu phần trăm so với số lượng các bạn được khảo sát? ..... %

**Câu 9:** Cân nặng của 20 bạn học sinh lớp 7A1 (đơn vị : kg ) được ghi lại như sau:

54    44    37    40    42    44    34    37    60    47  
40    44    56    50    42    39    55    56    52    50

Có bao nhiêu bạn cân nặng không nhỏ hơn 52kg trong số 20 bạn tham gia khảo sát ? ..... học sinh

Cân nặng nào có nhiều bạn đạt được nhất? ..... kg

Số bạn có cân nặng từ 40kg đến 50kg chiếm bao nhiêu phần trăm tổng số bạn tham gia khảo sát ..... %

**Câu 10:** Các môn thể thao ưa thích của tất cả học sinh lớp 7A ghi lại trong bảng sau:

| Môn thể thao | Số bạn ưa thích |
|--------------|-----------------|
| Cầu lông     | 8               |
| Bóng bàn     | 3               |
| Bóng đá      | 18              |
| Đá cầu       | 4               |
| Bóng rổ      | 6               |
| Môn khác     | 2               |

Số học sinh lớp 7A là: .....

**Câu 11:** Phát biểu nào sau đây là sai? .....

- A. Biểu đồ đoạn thẳng dùng để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu
- B. Biểu đồ cột không thích hợp để so sánh dữ liệu có trong nhiều cột
- C. Biểu đồ hình tròn thích hợp để mô tả tỉ lệ của giá trị dữ liệu so với tổng thể
- D. Biểu đồ cột thích hợp để so sánh dữ liệu có trong nhiều cột

**Câu 12:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống: Biểu đồ hình quạt tròn thích hợp để mô tả tỉ lệ của các ..... so với .....

- A. tổng thể, giá trị dữ liệu.
- B. giá trị giữ liệu này, giá trị dữ liệu kia.
- C. lớp này, lớp kia
- D. giá trị dữ liệu, tổng thể.

Đáp án .....

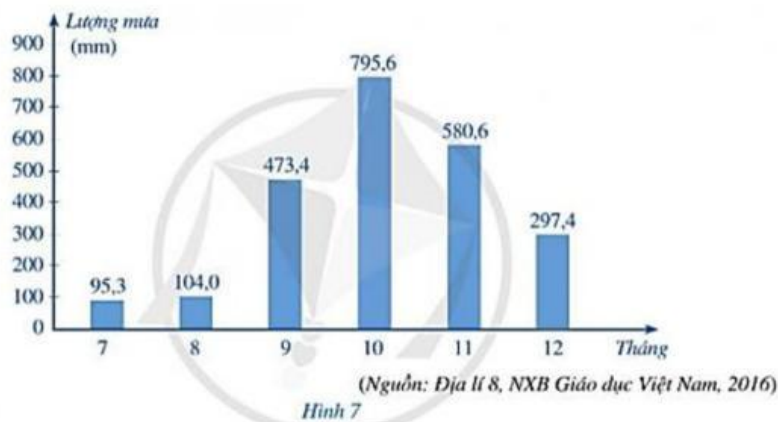
**Câu 13:** Xếp loại thi đua bốn tổ lao động của một sản xuất được thống kê ở Bảng 2 (đơn vị: người). Bằng cách phân tích và xử lí dữ liệu thống, hãy cho biết:

| Tổ \ Loại | Giỏi | Khá | Đạt |
|-----------|------|-----|-----|
| Tổ 1      | 7    | 2   | 1   |
| Tổ 2      | 6    | 2   | 2   |
| Tổ 3      | 5    | 5   | 0   |
| Tổ 4      | 6    | 1   | 3   |

a) Đội sản xuất đó có ..... người.

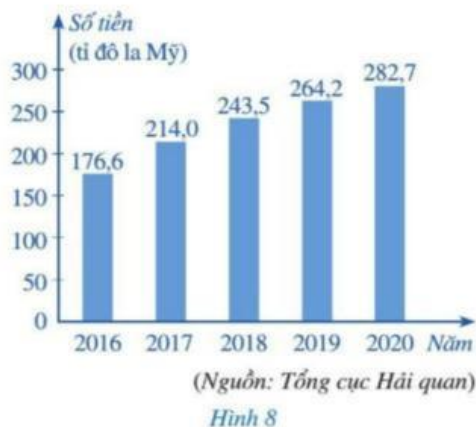
b) Đội trưởng thông báo rằng tỉ số phần trăm của số lao động giỏi và số người ở cả đội là 65%. Thông báo đó của đội trưởng đúng hay sai?

**Câu 14:** Cho biểu đồ biểu thị lượng mưa trong 6 tháng cuối năm 2023 tại Hải Phòng. Chọn khẳng định đúng:



Tháng ..... có lượng mưa nhiều nhất. Tháng ..... có lượng mưa ít nhất.

**Câu 15:** Biểu đồ cột ở Hình 8 biểu diễn kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong các năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020



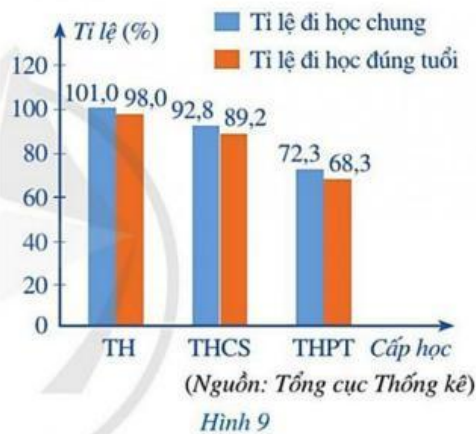
a) Nhận xét ..... đúng

- A. kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam thấp nhất vào năm 2020
- B. kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam cao nhất vào năm 2019
- C. kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam tăng dần theo các năm
- D. kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam giảm dần theo các năm

b) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2019 tăng ..... % so với năm 2018 (làm tròn kết quả đến hàng phần mười)

c) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2020 tăng ..... % so với năm 2019 (làm tròn kết quả đến hàng phần mười)

**Câu 16:** Cho biểu đồ, nhận xét nào sau đây là đúng:



a) Khẳng định đúng là .....

A. Tỉ lệ đi học chung của cấp THCS là 92,8% có nghĩa là ít hơn số học sinh thuộc lứa tuổi tiểu học đi học bậc THPT

B. Tỉ lệ đi học chung của cấp THPT là 72,3% có nghĩa là ít hơn số học sinh thuộc lứa tuổi tiểu học đi học bậc THPT

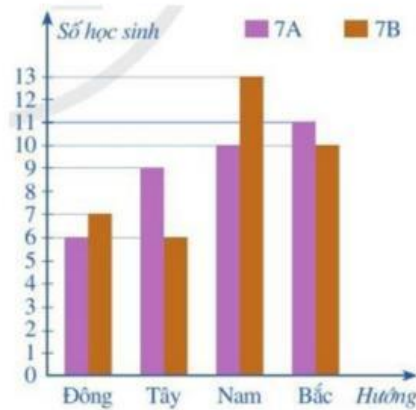
C. Tỉ lệ đi học chung của cấp tiểu học là 101% có nghĩa là ít hơn số học sinh thuộc lứa tuổi tiểu học đi học bậc Tiểu học.

D. Tỉ lệ đi học chung của cấp tiểu học là 101% có nghĩa là nhiều hơn số học sinh thuộc lứa tuổi tiểu học đi học bậc Tiểu học.

b) Tỉ lệ đi học chung của mỗi cấp học ở nước ta năm 2019 là: TH: ..... % THCS: ..... % THPT: .....%

c) Tỉ lệ đi học đúng tuổi của mỗi cấp học ở nước ta năm 2019 là: TH: .....% THCS: .....% THPT: .....%

**Câu 17:** Biểu đồ cột kép ở Hình 10 biểu diễn số lượng học sinh lớp 7A và 7B có nhà ở nằm ở bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc của trường học.



Hình 10

Trong các bảng dưới đây, bảng số liệu ở đáp án ..... biểu diễn số liệu trong biểu đồ đã cho.

A.

| Hướng  | Đông | Tây | Nam | Bắc |
|--------|------|-----|-----|-----|
| Lớp 7A | 9    | 6   | 10  | 11  |
| Lớp 7B | 7    | 6   | 10  | 13  |

B.

| Hướng  | Đông | Tây | Nam | Bắc |
|--------|------|-----|-----|-----|
| Lớp 7A | 6    | 9   | 11  | 10  |
| Lớp 7B | 7    | 13  | 6   | 10  |

C.

| Hướng  | Đông | Tây | Nam | Bắc |
|--------|------|-----|-----|-----|
| Lớp 7A | 6    | 9   | 10  | 11  |
| Lớp 7B | 7    | 6   | 13  | 10  |

D.

| Hướng  | Đông | Tây | Nam | Bắc |
|--------|------|-----|-----|-----|
| Lớp 7A | 11   | 9   | 10  | 6   |
| Lớp 7B | 7    | 10  | 13  | 6   |

**b) Nhận xét ..... đúng.**

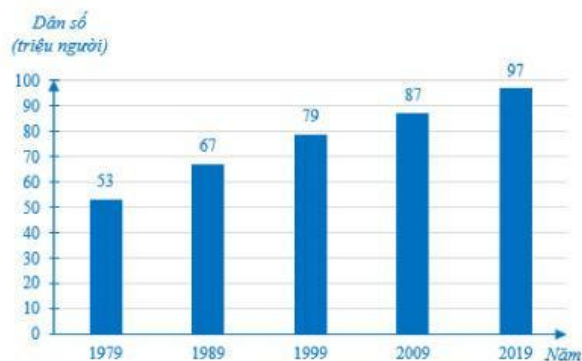
A. Số học sinh có nhà nằm ở hướng Nam trường học là lớn nhất

B. Số học sinh có nhà nằm ở hướng Bắc trường học là lớn nhất

C. Số học sinh có nhà nằm ở hướng Đông trường học là lớn nhất

D. Số học sinh có nhà nằm ở hướng Tây trường học là lớn nhất

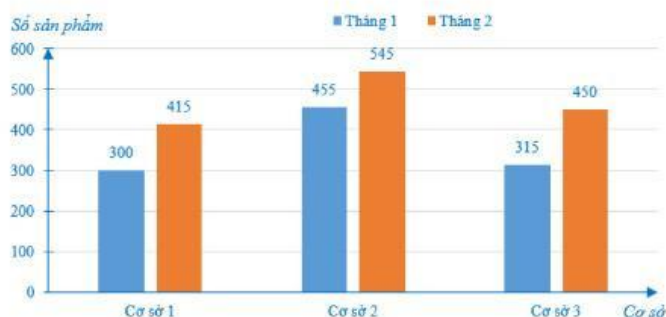
**Câu 18:** Cho biểu đồ ước tính dân số Việt Nam qua các thập niên (triệu người).



a) Dân số Việt Nam từ năm 1979 đến năm 2019 tăng: ..... người

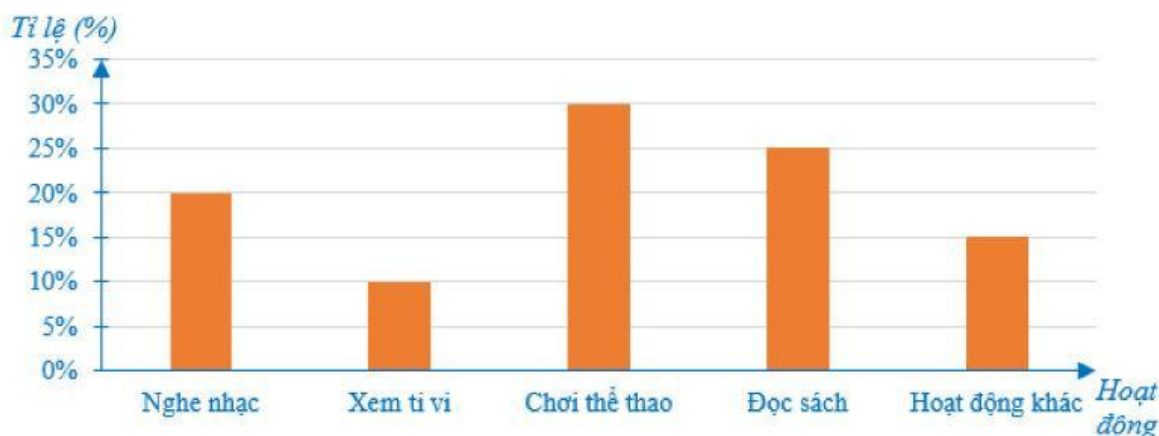
b) Dân số Việt Nam năm 2019 đã tăng ..... % so với dân số 10 năm trước đó

**Câu 19:** Một công ty mới thành lập có ba cơ sở bán sản phẩm. Biểu đồ dưới đây biểu diễn số sản phẩm bán được của mỗi cơ sở trong 2 tháng đầu:



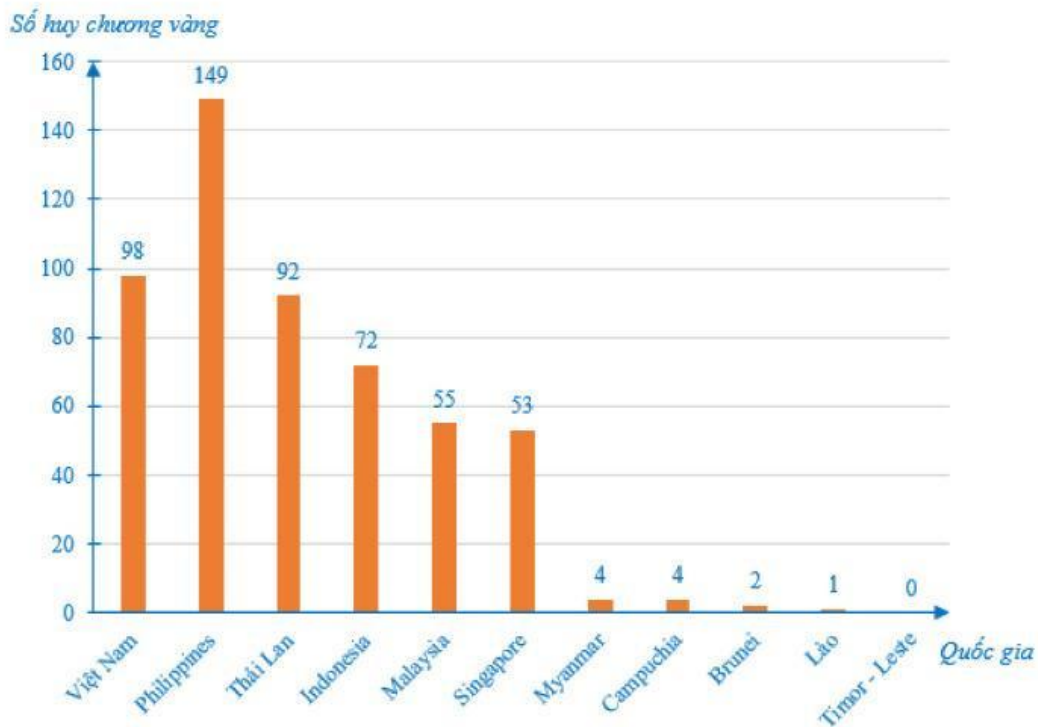
Số liệu được biểu diễn dưới dạng biểu đồ ..... Trong 2 tháng đầu, công ty đó bán được ..... sản phẩm. Ở tháng 1, cơ sở ..... có lượng sản phẩm bán ra ít nhất. Lượng sản phẩm bán ra của cơ sở này đã tăng ..... % ở tháng 2.

**Câu 14:** Cô Quỳnh tiến hành khảo sát 200 học sinh khối 7 về hoạt động trong thời gian rảnh rỗi và biểu diễn dữ liệu thu thập được trong biểu đồ dưới đây.



Dữ liệu được biểu diễn dưới dạng biểu đồ ..... Có ..... học sinh thích chơi thể thao và ..... học sinh thích nghe nhạc vào thời gian rảnh rỗi.

**Câu 20:** Biểu đồ dưới đây biểu diễn số huy chương vàng các quốc gia tham dự Seagame 30:



Việc xếp hạng chung cuộc căn cứ vào số huy chương vàng, nếu hai quốc gia có số huy chương vàng bằng nhau thì quốc gia nào đạt được nhiều huy chương bạc hơn sẽ được xếp trên, trường hợp số huy chương bạc vẫn bằng nhau thì việc xếp hạng sẽ dựa trên số huy chương đồng đạt được. Như vậy, Thái Lan xếp vị trí thứ ..... chung cuộc và kém đội dẫn đầu ..... huy chương.